

**HỘI DOANH NGHIỆP SẢN
XUẤT VÀ KINH DOANH
THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT
VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: /BC-VIPA

Hà Nội, ngày 25 tháng 08 năm 2022

DƯ THẢO

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT VIỆT NAM NHIỆM KỲ II (2013- 2022) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HỘI DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THUỐC BVTV VIỆT NAM NHIỆM KỲ III (2022- 2027)

Hội doanh nghiệp Sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) Việt Nam (VIPA) được thành lập theo quyết định số 1100/QĐ-BNV ngày 09/08/2006 và hoạt động theo Quyết định số 1542/QĐ-BNV ngày 12/12/2006 về việc phê duyệt Điều lệ của Hội doanh nghiệp Sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Đại hội thành lập Hội doanh nghiệp Sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam được tiến hành tại Hà Nội ngày 22/09/2006. Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của các Hội và Tổ chức phi Chính phủ đã được quy định tại Nghị định 88/2003/NĐ-CP ngày 30/07/2003 của Chính Phủ, căn cứ Điều lệ Hội doanh nghiệp Sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam, Nghị quyết Đại hội và chương trình hành động của Hội đã được Đại hội thành lập Hội thông qua, Hội xin báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ II của Hội như sau:

I. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Trong quá trình phát triển của Nông nghiệp nước ta thời gian qua theo hướng một nền nông nghiệp thâm canh, sạch, bền vững và hội nhập thì vai trò của công tác bảo vệ thực vật ngày càng quan trọng. Trong điều kiện đó của hoạt động của Hội cũng được quan tâm nhiều hơn và có ý nghĩa thiết thực hơn với sản xuất và xã hội.

– Trong thời gian qua đã có nhiều chủ trương, nghị quyết và văn bản pháp luật quy định rõ hơn vai trò của hoạt động tư vấn, phản biện xã hội của Hội. Do vậy nội dung hoạt động, vị thế của Hội trong xã hội, trong Ngành ngày càng được khẳng định.

– Hội đã nhận được sự giúp đỡ, hợp tác nhiều hơn, hiệu quả hơn của các Bộ, ngành hữu quan, các địa phương, Doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức trong nước và Quốc tế... Các vị lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục bảo vệ thực vật, Vụ pháp

chế và một số cơ sở Nông nghiệp và PTNT, Doanh nghiệp bảo vệ thực vật quan tâm và giúp đỡ.

- Hội có được sự giúp đỡ, hợp tác đa dạng của nhiều tổ chức và đơn vị trong ngành, đặc biệt của hệ thống các Chi cục trồng trọt và bảo vệ thực vật, đại lý thuốc bảo vệ thực vật.
- Hội có các cố vấn chuyên môn là nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nhân... có trình độ, kinh nghiệm và uy tín cao, nhiệt huyết với nghề và nhiệt tình với công tác.
- Hội có được những lãnh đạo và các ủy viên Ban Thường vụ có tâm huyết, nhiệt tình và trách nhiệm với công tác Hội, không quản ngại khó khăn. Đây thật sự là sự thuận lợi cơ bản.
- Hội có sự đoàn kết, đồng thuận trong lãnh đạo và Ban Chấp hành và Ban Thường vụ. Hội cũng nhận được sự ủng hộ, hợp tác và giúp đỡ của đa số các Hội viên.
- Hội đã nhận được sự hợp tác và giúp đỡ của Cục bảo vệ thực vật, của các Hiệp Hội bạn như Hiệp Hội Hóa chất Việt Nam, Hiệp Hội phân bón, Hội KHKT bảo vệ thực vật Việt Nam, Hiệp Hội chè, hồ tiêu...

2. Khó khăn

Hoạt động nhiệm kỳ vừa qua tiếp tục gặp nhiều khó khăn, hạn chế:

- Đối với không ít cơ quan, địa phương, nhà lãnh đạo và cả cán bộ trong ngành chưa hiểu rõ vai trò của thuốc bảo vệ thực vật, còn hiện tượng kỳ thị, bài xích thuốc bảo vệ thực vật.
- Vai trò tư vấn phản biện của Hội mới được ghi nhận về lý thuyết và còn tính hình thức.
- Kinh phí của Hội có hạn, nhân lực ít nên Hội gặp rất nhiều khó khăn và hạn chế khi triển khai các hoạt động, đặc biệt đối với các nhiệm vụ ở các địa bàn xa.
- Do có sự thay đổi lãnh đạo Hội. Chủ tịch Hội phải xin nghỉ hẳn vì lý do sức khỏe. Một số cán bộ lãnh đạo chủ chốt phần nhiều rất bận rộn với công tác của họ đang đảm nhiệm, không có thời gian và cũng chưa thực sự quan tâm, nhiệt tình với công tác Hội.
- Dịch COVID - 19 ảnh hưởng rất nặng nề đến sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật. Cũng do xuất hiện dịch COVID- 19 nên thời gian tổ chức Đại hội lần III phải lùi lại 3 năm.

II. XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC HỘI

1. Nhân sự lãnh đạo Hội

Ngày 10/09/2005 ông Trần Quang Hùng, Phó Chủ tịch Hội khoa học kỹ thuật bảo vệ thực vật Việt Nam được giao nhiệm vụ xúc tiến thủ tục thành lập Hội thuốc bảo vệ thực vật (Quyết định số 177/QĐ-TC).

Ngày 16/01/2006 Bộ Nông nghiệp và PTNT có quyết định số 175/QĐ-BNN-TCCB do Thứ trưởng Bùi Bá Bổng ký “Công nhận Ban vận động thành lập Hội doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam”.

Bộ trưởng Bộ Nội Vụ đã ký Quyết định số 1100/QĐ-BNV ngày 9/8/2006 về việc thành lập “Hội doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam” và hoạt động theo “Điều lệ Hội doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam” được Bộ Nội Vụ phê duyệt theo quyết định số 1542/QĐ-BNV ngày 12/12/2006.

Hội đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất vào ngày 22/09/2006 tại Hà Nội; bầu Ban Chấp hành Trung ương Hội do ông Trần Quang Hùng làm Chủ tịch.

Ngày 24/05/2012 Đại hội nhiệm kỳ lần thứ hai của Hội được tổ chức thành công tại thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trần Quang Hùng được bầu lại làm Chủ tịch Hội.

Ông Trần Quang Hùng giữ chức chủ tịch Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam (VIPA) từ ngày thành lập Hội năm 2006. Ông Hùng đã xây dựng được sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Hội, có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm và uy tín lớn trong ngành Nông nghiệp, đến nay do tuổi cao sức yếu, Ông Trần Quang Hùng đã đề nghị Ban Chấp hành Hội cho phép được nghỉ hoàn toàn để nghỉ ngơi dưỡng sức. Hội nghị Ban Chấp hành của Hội đã chấp thuận để ông Trần Quang Hùng nghỉ hẳn không làm Chủ tịch Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam. Hội nghị cũng đã thống nhất cử ông Nguyễn Văn Sơn, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký là Quyền Chủ tịch Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam, trực tiếp lãnh đạo và điều hành mọi hoạt động của Hội doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam.

Tháng 7 năm 2017 đến nay ông Nguyễn Văn Sơn giữ chức Quyền Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội.

Danh sách Ban lãnh đạo Hội hiện nay:

Quyền Chủ tịch: Nguyễn Văn Sơn

Phó Chủ tịch: Ông Hoàng Hải

Ông Đặng Văn Thông

Ông Nguyễn Quốc Dũng

Ông Lê Văn Thịnh

Ông Nguyễn Đình Hải

Ông Quách Thành Đồng

Hội đã phân công cụ thể công việc cho Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Kiểm tra.

Hội đã ban hành các quy chế hoạt động của văn phòng Hội, quy chế quản lý tài chính, kế hoạch chi thu hàng năm, quy chế phát ngôn, những nguyên tắc ứng xử của Hội viên Hội doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam.

Hội cũng đang biên soạn các quy chế hoạt động của Ban Thường vụ, Ban kiểm tra, Ban Chấp hành, biên soạn lại Quy chế đạo đức và ứng xử giữa các Hội viên thuộc Hội và với xã hội gửi các Hội viên và các cơ quan có liên quan xin ý kiến góp ý.

Hội đã tổ chức họp mặt các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền và cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan để ra mắt hoạt động của Hội và công bố các văn bản quan trọng như Điều lệ Hội, chương trình hoạt động của Hội và các chức danh lãnh đạo của Hội.

Hội đã có văn phòng điều hành hoạt động của Hội trên toàn quốc, Địa chỉ của Hội: số nhà 676 đường Hoàng Hoa Thám, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

Hội đã phân công người trực giải quyết các công việc hàng ngày; thành lập các ban chuyên môn giúp việc cho lãnh đạo Hội. Các ban chuyên môn được thành lập gồm:

- Văn phòng Hội
- Ban Tài chính
- Ban khoa học công nghệ
- Ban Hợp tác quốc tế và truyền thông
- Ban Pháp chế và ổn định thị trường

2. Phát triển hội viên

Hội tập trung phát triển Hội viên trong phạm vi cả nước, gồm tổ chức tuyên truyền vận động các tổ chức cá nhân nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, các nhà khoa học hiểu được các tôn chỉ mục đích của Hội, quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia vào Hội Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam một cách tự nguyện để tăng thêm số lượng và chất lượng Hội viên cùng chung tay xây dựng Hội doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam ngày càng phát triển vững mạnh. Hiện nay, Hội có 58 Hội viên trong đó số Hội viên chính thức là các Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật và các cơ quan tổ chức trong

nước là 50, 4 Hội viên cá nhân, 4 Hội viên liên kết từ các Doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài.

Hội luôn chú ý đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, vận động cán bộ, Hội viên nhận thức và chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Hội; nhận thức đúng, đầy đủ về vị trí, vai trò trách nhiệm của Hội trong điều kiện hiện nay.

3. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của hội viên

Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam đã chủ động tham gia, đóng góp nhiều ý kiến xây dựng các cơ chế, chính sách liên quan đến quyền lợi của Doanh nghiệp Hội viên.

Trong quá trình sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, nhiều Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật còn gặp nhiều những vướng mắc, khó khăn từ nguyên nhân chủ quan mà chưa thể giải quyết ngay được, trong số này có những tồn tại liên quan đến các quy định chưa hoàn chỉnh, cần bổ sung, điều chỉnh để phù hợp với thực tế sản xuất và kinh doanh hơn. Một thực tế là Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật có lúc phải đối phó với những khó khăn nảy sinh từ phía cơ quan chức năng. Đứng trước vấn đề trên, Hội đã nắm bắt tình hình, đề xuất và tham gia giải quyết một số vụ việc trên nguyên tắc bảo vệ lợi ích chính đáng và hợp pháp của Doanh nghiệp, như các vụ việc thanh tra kiểm tra chất lượng sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật chưa đúng quy định của một số cơ quan công quyền ở Huế và một số tỉnh phía Nam, các vụ tranh chấp về sở hữu trí tuệ thuốc bảo vệ thực vật hỗn hợp của Doanh nghiệp nước ngoài với một số Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam, thuế nhập khẩu chưa hợp lý đối với thuốc trừ cỏ.

Dưới đây là một số kiến nghị cụ thể mà Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam đã kiến nghị với các cơ quan quản lý:

- Ngày 4 tháng 4 năm 2017, Cục bảo vệ thực vật Bộ Nông nghiệp và PTNT có ban hành công văn số 599/BVTV-QLT. Trong công văn có nêu nội dung quy định giấy đăng ký thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam đã được gia hạn sẽ không được gia hạn tiếp, có nghĩa là thuốc bảo vệ thực vật đã đăng ký 10 năm sẽ không được tiếp tục gia hạn. Nếu quy định này có hiệu lực sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam. Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam đã tổ chức họp và xin ý kiến góp ý của các Hội viên và các cơ quan có liên quan. Lãnh đạo Hội đã gặp lãnh đạo Cục bảo vệ thực vật để trình bày những khó khăn, vướng mắc nếu thực hiện quy định này và đề nghị không thực hiện quy định này. Kết quả là Cục bảo vệ thực vật đã chấp nhận yêu cầu của Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam.

- Chủ trương của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc loại bỏ một số loại thuốc bảo vệ thực vật độc hại ra khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam là hoàn toàn đúng đắn, Hội hoàn toàn ủng hộ. Tuy nhiên, Hội cũng đề nghị khi xét loại bỏ thuốc bảo vệ thực vật cần dựa vào cơ sở khoa học và bằng chứng cụ thể thuyết phục. Những loại thuốc bảo vệ thực vật đang được kinh doanh với khối lượng lớn dễ ảnh hưởng đến sản xuất và các doanh nghiệp thì Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục bảo vệ thực vật cần có sự cân nhắc kỹ lưỡng về nhiều mặt. Bộ Nông nghiệp và PTNT cần tham khảo ý kiến rộng rãi của các Doanh nghiệp, các nhà khoa học, các tổ chức kinh tế - xã hội, các tổ chức nước ngoài để xem xét và có giải pháp phù hợp loại bỏ được các thuốc bảo vệ thực vật độc hại vừa giúp bảo vệ được sức khỏe con người, môi trường, đảm bảo có nông sản xuất khẩu vừa không ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và ít ảnh hưởng đến sự kinh doanh của các Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật. Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục bảo vệ thực vật nên có lộ trình, trong đó cho phép sản xuất, nhập khẩu tối đa một năm, được buôn bán, sử dụng tối đa hai năm để Doanh nghiệp có thời gian thực hiện hợp đồng đã ký và tiêu thụ hết sản phẩm đã sản xuất hoặc nhập. Hiện nay, Cục bảo vệ thực vật cũng đã có thông báo sớm để các Doanh nghiệp biết nhằm mục đích dừng ngay việc đăng ký mới các thuốc bảo vệ thực vật sẽ bị loại bỏ, giúp Doanh nghiệp có kế hoạch đăng ký bổ sung cũng như tìm các sản phẩm thay thế. Các Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam cũng đã nghiên cứu và phát triển các thuốc bảo vệ thực vật sinh học và hóa học thế hệ mới để thay thế những thuốc hóa học độc hại đã bị loại bỏ. Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam sẽ phối hợp với tổ chức Croplife và các Hiệp Hội khác đề xuất các giải pháp phù hợp theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm giảm được 30% số lượng tên thương phẩm thuốc bảo vệ thực vật.

- Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam cũng đề xuất việc cải tiến và sửa đổi các thủ tục hành chính trong công tác đăng ký, giải quyết các thủ tục giấy tờ có liên quan đến xuất nhập khẩu thuốc bảo vệ thực vật cho Cục bảo vệ thực vật. Các kiến nghị của Hội đã được Cục bảo vệ thực vật tiếp thu.

- Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam đã đề nghị các cơ quan quản lý Nhà nước từ cấp tỉnh trở xuống, khi ban hành các văn bản có liên quan đến việc quản lý thuốc bảo vệ thực vật cần nghiên cứu kỹ các quy định đã nêu trong Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật để tránh sai Luật như các trường hợp: Hội đã kiến nghị ủy Ban Nhân dân tỉnh Sơn La không nên cấm sử dụng thuốc trừ cỏ ở đầu nguồn vì trái với quy định của Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật và Tổng Cục Hải quan không áp thuế VAT 10% đối với thuốc trừ cỏ vì trái với quy định ghi trong Thông tư 21 chỉ quy định thu 5%. Các kiến nghị này đã được các cơ quan đã nhận kiến nghị chấp thuận.

4. Hoạt động chuyên môn của Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam (VIPA)

Để hướng tới một nền nông nghiệp sạch và bảo vệ sức khỏe cho chính người dân, các Doanh nghiệp Hội viên thuộc Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam đã có những hoạt động sau:

- Tăng cường đoàn kết hợp tác giữa các hội viên, thực hiện các chương trình phục vụ sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam. Đẩy mạnh việc phản biện, thẩm định xã hội về thuốc bảo vệ thực vật, góp ý, kiến nghị cho các văn bản pháp quy, hợp tác chặt chẽ với các cơ quan quản lý như Cục bảo vệ thực vật và các Chi Cục bảo vệ thực vật, các cơ quan quản lý... trong công tác đăng ký, sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

- Hội thường xuyên tuyên truyền để Doanh nghiệp Hội viên hiểu rõ và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong ngành thuốc bảo vệ thực vật. Đảm bảo chất lượng thuốc bảo vệ thực vật đúng theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn Quốc gia về chất lượng hàng hóa. Ngoài ra, Hội cũng đang vận động các Doanh nghiệp Hội viên thực hiện việc hướng dẫn nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật một cách hiệu quả, an toàn và tham gia các chuỗi liên kết sản xuất nông sản.

- Hội cũng đã vận động các Doanh nghiệp, Hội viên chủ động rà soát và tự rút các tên thuốc bảo vệ thực vật độc hại đối với người, sinh vật và môi trường. Những loại thuốc bảo vệ thực vật không kinh doanh, kinh doanh không hiệu quả, hiệu lực phòng trừ dịch hại đến nay đã bị thấp do kháng hoặc do các lý do khác ra khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Cho đến nay, tất cả các Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam đã tự rà soát và rút gần 400 tên, trong đó năm 2017 là 206 tên. Hiện nay, Hội vẫn tiếp tục tự rà soát và sẽ tiếp tục loại bỏ một số loại thuốc độc hại.

- Nhằm chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng và với mong muốn được góp phần cải tạo môi trường ngày càng xanh, sạch đẹp; bảo vệ sức khỏe nông dân, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nâng cao giá trị nông sản, từ tháng 09/2017, Hội đã cùng với 18 Doanh nghiệp kể cả trong Hội và ngoài Hội cùng với Cục bảo vệ thực vật thực hiện chương trình cùng nông dân bảo vệ môi trường ở 22 tỉnh phía Nam. Chương trình cũng đã gặt hái được những kết quả đáng ghi nhận, tạo được chuyển biến trong nhận thức của đa số bà con nông dân trong việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả; thu gom xử lý bao bì rác thải thuốc bảo vệ thực vật để bảo vệ sức khỏe và môi trường, sản xuất nông sản an toàn; thu hút được đông đảo bà con nông dân đồng tình hưởng ứng. Từ đó, nâng cao được uy tín về giá trị, chất lượng của nông sản trong vùng thực hiện mô hình.

– Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam cũng đã phối hợp với Cục bảo vệ thực vật và các Hiệp Hội thuốc bảo vệ thực vật khác trên thế giới nhằm giúp các Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam tìm kiếm được những thuốc sinh học và thuốc bảo vệ thực vật hóa học thế hệ mới.

– Các Doanh nghiệp Hội viên của Hội đã phối hợp với cơ sở địa phương triển khai hàng loạt chương trình tập huấn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo nguyên tắc 4 đúng và tuân thủ thời gian cách ly để phòng trừ sinh vật gây hại có hiệu quả, an toàn cho người và môi trường trên nhiều loại cây trồng khác nhau.

– Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) cũng tích cực tham gia tuyên truyền, vận động các Doanh nghiệp Hội viên tuân thủ pháp luật trong nước và cam kết Quốc tế, chống sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật là hàng giả, hàng nhập lậu, hàng nhái, hàng kém chất lượng và thuốc bảo vệ thực vật ngoài danh mục.

– Hội cũng đã phối hợp với Ban chỉ đạo 389, Thanh tra Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục bảo vệ thực vật và các cơ quan có liên quan tổ chức 2 hội nghị về công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả lĩnh vực phân bón, thuốc bảo vệ thực vật tại Thành phố Đà Nẵng và tỉnh An Giang.

– Hội đã phối hợp với Cục bảo vệ thực vật và các cơ quan có liên quan xây dựng quy chuẩn chất lượng thuốc bảo vệ thực vật, tiêu chuẩn Quốc gia về đánh giá rủi ro thuốc bảo vệ thực vật và tiêu chuẩn Quốc gia về khảo nghiệm hiệu lực sinh học thuốc bảo vệ thực vật.

– Trong vài năm gần đây, Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam cũng đã phối hợp Cục bảo vệ thực vật tổ chức gặp mặt các báo, đài để giải đáp những vấn đề liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, những khó khăn, thách thức và những kiến nghị của các doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật.

– Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) hợp tác với Cục bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và PTNT xây dựng và hoàn thiện các văn bản:

+ Hội đã và tiếp tục đóng góp ý kiến cho sửa đổi và bổ sung cho luật “Bảo vệ và kiểm dịch thực vật” và Thông tư 21.

+ Đề nghị cần sửa đổi quy định tại điều 6, khoản 3, mục đ: *Thuốc bảo vệ thực vật hóa học đăng ký phòng trừ sinh vật gây hại thực vật hoặc điều hòa sinh trưởng cho cây ăn quả, cây chè, cây rau hoặc bảo quản nông sản sau thu hoạch có độ độc cấp tính của hoạt chất hoặc thành phần thuộc loại III, IV theo GHS, thuộc nhóm organochlorine; có thời gian cách ly ở Việt Nam trên 07 ngày.*

+ Hợp tác xây dựng chương trình và tham gia góp ý các Tiêu chuẩn Quốc gia về khảo nghiệm thuốc BVT, các quy chuẩn quản lý chất lượng, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, các quy định về quản lý nhà xưởng, kho bãi.

+ Hội đã phối hợp với Cục bảo vệ thực vật và các cơ quan có liên quan khác xây dựng các tiêu chí cụ thể để lựa chọn được một số Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam có đủ điều kiện về trang thiết bị, phòng thí nghiệm, khả năng tài chính, nhân lực có đủ trình độ và năng lực được phép đăng ký thuốc bảo vệ thực vật thương phẩm bảo vệ thực vật tại Việt Nam.

+ Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) và Croplife đã đề xuất Cục bảo vệ thực vật rà soát, xác định và công bố hàm lượng tối thiểu (min) của các thuốc bảo vệ thực vật kỹ thuật phù hợp với hồ sơ đăng ký và thực tế sản xuất hoặc công bố của các nhà sản xuất thuốc bảo vệ thực vật trên thế giới.

+ Phối hợp với Cục bảo vệ thực vật, Hiệp Hội hóa học Việt Nam, Hội Hóa chất Nhật Bản tập huấn về ghi nhãn hàng hóa theo GHS.

+ Phối hợp với Cục bảo vệ thực vật, Croplife tổ chức hội thảo về ghi nhãn thuốc bảo vệ thực vật theo GHS

+ Tổ chức hội thảo về quản lý chất lượng và an toàn môi trường cho các Doanh nghiệp có xưởng sản xuất, gia công và đóng gói thuốc BVTV. Hội thảo do Cục bảo vệ thực vật và Hội chủ trì. Thành phần tham dự gồm các Doanh nghiệp có xưởng sản xuất, gia công và đóng gói thuốc bảo vệ thực vật và các cơ quan có liên quan.

- Phối hợp với Cục bảo vệ thực vật và các đơn vị có liên quan thực hiện chương trình cùng nông dân bảo vệ môi trường do Cục bảo vệ thực vật chủ trì. Trong đó chú ý làm rõ cơ chế thu – chi rõ ràng hiệu quả có tác dụng trực tiếp với nông dân để vận động được nhiều Doanh nghiệp thuốc BVTV tham gia.

- Phối hợp làm rõ trách nhiệm của Cục bảo vệ thực vật, của các địa phương, của các cơ quan Bộ Tài nguyên và môi trường, của các Doanh nghiệp trong việc cùng nông dân bảo vệ môi trường.

- Một số Doanh nghiệp hội viên đã nghiên cứu sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học phục vụ sản xuất nông sản an toàn và xuất khẩu. Hội cũng làm cầu nối cho các Doanh nghiệp Hội viên phối hợp với các cơ quan nghiên cứu trong và ngoài nước để sản xuất và gia công các dạng thuốc bảo vệ thực vật mới có độ độc thấp, an toàn cho sức khỏe con người và môi trường như dạng Nano, DF,

- Ký cam kết với Cục bảo vệ thực vật

Để triển khai nhiệm vụ của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT giao tại Thông báo kết luận của Bộ trưởng Lê Minh Hoan số 5585/TB-BNN-VP ngày 1/9/2021 sau

Hội nghị “Thực trạng và giải pháp quản lý phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, vùng trồng, cơ sở đóng gói tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long”, đồng thời nhằm mục tiêu hướng đến một nền nông nghiệp sinh thái, an toàn, bền vững và nâng cao giá trị nông sản. Bên cạnh đó, nhằm đẩy mạnh hơn nữa trách nhiệm của Doanh nghiệp trong việc hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả cùng với chú trọng phát triển các thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Cục bảo vệ thực vật và Hội đã xây dựng các chương trình cam kết thực hiện của Doanh nghiệp trong việc phối hợp thực hiện hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả; phát triển sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Cụ thể như sau:

+ Đồng hành cùng nông dân, từng bước nâng cao nhận thức cho nông dân về sản xuất an toàn, bền vững; Tập huấn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả, đúng quy định; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học và giảm sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật hóa học trên đồng ruộng

+ Mở rộng quy mô sản xuất và tăng cường sử dụng các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong sản xuất nông nghiệp. Xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả; mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp.

+ Thực hiện chương trình cùng nông dân bảo vệ môi trường nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, thu gom và tiêu hủy vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định.

+ Thúc đẩy sản xuất và sử dụng các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học, giảm thiểu việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học, đồng thời xây dựng chuỗi giá trị sản xuất nông nghiệp góp phần nâng cao đời sống cho nông dân, hướng đến một nền nông nghiệp an toàn, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái.

+ Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc ký kết văn bản thỏa thuận hợp tác giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn với tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật về phát triển thuốc bảo vệ thực vật sinh học, xây dựng mô hình sản xuất – sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hiệu quả để nhân rộng áp dụng tại địa phương.

+ Đẩy mạnh hợp tác Quốc tế nhằm tìm kiếm được các công nghệ mới nhất, có hiệu quả phòng trừ sinh vật gây hại và có hiệu quả kinh tế, từ đó kích thích phát triển việc sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học ở Việt Nam.

+ Hợp tác với các phòng thí nghiệm của các cơ quan nghiên cứu và các công ty có các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học nước ngoài để xây dựng các phương pháp và tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng thuốc bảo vệ thực vật.

- Bên cạnh việc khẳng định vai trò không thể thiếu được của thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp cũng cần khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong quản lý, sản xuất, kinh doanh và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong thời gian

qua ở nước ta đã đề xuất nghiên cứu chiến lược xây dựng công nghiệp sản xuất thuốc bảo vệ thực vật của Việt Nam.

5. Hoạt động phản biện xã hội và tư vấn

Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn phản biện xã hội là chức năng hàng đầu của Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) qua đó nâng cao vai trò, vị thế và hiệu quả hoạt động của Hội, Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam cũng luôn thực hiện tốt các quy định của Bộ Nội vụ và cơ quan chức năng có thẩm quyền, thực hiện nghiêm điều lệ Hội.

Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) đã có những hoạt động tư vấn phản biện xã hội như sau:

- Tổ chức các hội nghị đối thoại hàng năm giữa các Hội viên của Hội với Cục bảo vệ thực vật. Đây là mảng hoạt động phản biện xã hội được Hội tập trung triển khai mạnh và khá thành công trong nhiệm kỳ qua.

- Tổ chức và tham gia nhiều hội thảo góp ý cho việc xây dựng Nghị định.

- Hội thảo đánh giá chính sách sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ở Việt Nam:

- + Tham gia phản biện và xây dựng Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường về trách nhiệm tái chế, xử lý sản phẩm, bao bì thải bỏ của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu

- + Tham gia ý kiến và phản biện với dự án Luật Bảo vệ & KDTV, năm 2013. - Hội thảo về vai trò của bảo vệ thực vật trong sản xuất rau an toàn, 2013

- + Hội thảo về giải pháp giảm thiểu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật độc hại trong sản xuất nông nghiệp ở Việt Nam, 2014

- + Hội thảo về vai trò của thuốc trừ cỏ Paraquat hiện tại và tương lai, năm 2014.

- + Hội thảo về quản lý sinh vật có hại tổng hợp theo hướng hữu cơ sinh học, năm 2014 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- + Hội thảo về nông nghiệp xanh ở Việt Nam- hiện trạng và tương lai năm 2015

- + Hội thảo thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả mô hình bảo vệ thực vật năm 2016

- + Hội thảo hiện trạng và giải pháp phát triển sản xuất rau an toàn ở Việt Nam năm 2016

- + Hội thảo về nghiên cứu và chuyển giao phần mềm tra cứu và quản lý thuốc BVTV năm 2016.

- + Tọa đàm tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật theo định hướng sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, phát triển bền vững năm 2017

+ Tọa đàm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật - Định hướng năm 2018

+ Hội nghị Định hướng công tác bảo vệ thực vật trong tình hình mới của Bộ Nông nghiệp và PTNT năm 2018

+ Hội thảo tư vấn và phản biện “Bảo vệ thực vật theo chuỗi sản xuất tiêu thụ nông sản an toàn trong phát triển Nông nghiệp bền vững” năm 2018

+ Tham gia viết bài và trình bày tham luận tại 2 Hội thảo công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực phân bón và thuốc BVTV. Thực trạng và giải pháp tại Đà Nẵng và An Giang năm 2018

+ Tham gia Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam: Liên kết để tham gia chuỗi giá trị nông sản toàn cầu năm 2019

+ Tham gia hội thảo về Kinh tế tuần hoàn: Vai trò của hóa học và ngành công nghiệp hóa chất do Cục hóa chất + UNDP + Hội Hóa học Việt Nam phối hợp tổ chức năm 2020

+ Tham gia Hội thảo Quản lý hóa chất nông nghiệp, bao bì thuốc bảo vệ thực vật - Nâng cao nhận thức năm 2020

+ Hội thảo Ứng dụng vật liệu Nano trong Nông nghiệp triển vọng và thách thức năm 2021

+ Hội thảo chia sẻ thông tin quy định, ứng dụng và sử dụng UAV/ Drone của một số nước khu vực Châu Á- Thái Bình Dương và góp ý cho tiêu chuẩn cơ sở về khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật bằng UAV/ Drone năm 2022.

Để tăng cường việc sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học Hội doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam đã có một số đề xuất giải pháp và kiến nghị sau:

– Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đăng ký các thuốc v sinh học và thuốc bảo vệ thực vật thế hệ mới an toàn với người và môi trường. Cần đơn giản hơn các quy định trong đăng ký như rút ngắn quy trình cấp Giấy phép khảo nghiệm, giảm chi phí đối với các việc xin cấp Giấy phép khảo nghiệm, Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật sinh học.

– Đề nghị Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan đến việc quản lý thuốc bảo vệ thực vật giảm thuế nhập khẩu đối với thuốc bảo vệ thực vật sinh học và các dây chuyền công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật sinh học với mức 0%.

– Đề nghị sửa đổi, bổ sung, cắt giảm các quy định, các điều kiện liên quan đến thuế sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Nhà nước cần có chính

sách hỗ trợ vốn, cho thuê đất làm xưởng, miễn hoặc giảm thuế sản xuất, tiêu thụ cho thuốc bảo vệ thực vật sinh học.

– Cần bổ sung, ưu tiên các chính sách khuyến khích đầu tư, sản xuất; hỗ trợ nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học; kinh phí cho các chương trình khuyến nông để ứng dụng có hiệu quả các kết quả của các đề tài, dự án trong bảo vệ thực vật; kinh phí cho xây dựng quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia, tiêu chuẩn Việt Nam liên quan đến các thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Ban hành cơ chế hỗ trợ, khuyến khích sản xuất, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, đặc biệt khuyến khích sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ở quy mô nông hộ trên địa bàn.

– Hiện nay, thuốc sinh học chưa thể thay thế hoàn toàn thuốc hóa học vì vậy các cơ quan nghiên cứu cũng nên phối hợp với các doanh nghiệp nghiên cứu cách sử dụng hài hòa thuốc bảo vệ thực vật hóa học và thuốc bảo vệ thực vật sinh học để phòng trừ sinh vật gây hại nhằm mục tiêu vừa phòng trừ được sinh vật gây hại vừa đảm bảo an toàn cho người, môi trường và có nông sản xuất khẩu.

– Tăng cường công tác tuyên truyền cho cộng đồng về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, vai trò của chúng trong canh tác hữu cơ, khuyến khích nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Nhà nước nên có chính sách hỗ trợ giá cho nông dân khi dùng các thuốc bảo vệ thực vật sinh học. Đặc biệt tập trung vào các cây trồng có giá trị kinh tế cao, yêu cầu điều kiện về an toàn thực phẩm để phụ vụ cho xuất khẩu và tiêu dùng trong nước.

– Ưu tiên kinh phí tuyên truyền, phổ biến, tập huấn kiến thức về thuốc bảo vệ thực vật sinh học cho cán bộ bảo vệ thực vật, đại lý bán thuốc bảo vệ thực vật và người sử dụng thuốc bảo vệ thực vật ...

– Đề nghị các cấp chính quyền, cơ quan quản lý thuốc bảo vệ thực vật, các doanh nghiệp cần đẩy mạnh việc hướng dẫn nông dân thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP), đồng thời khuyến khích sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật sinh học thay thế các thuốc bảo vệ thực vật hóa học.

– Cần đẩy mạnh việc hợp tác giữa các cơ quan quản lý, cơ sở sản xuất nông nghiệp với các Hiệp hội, ngành hàng tham gia thực hiện mô hình sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học, để xây dựng các mô hình chuỗi sản xuất liên kết, hiệu quả từ đó kết hợp các cơ quan truyền thông xây dựng kịch bản phổ biến tuyên truyền nhân rộng các mô hình trên cả nước.

– Đề nghị hai Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nông nghiệp và PTNT ưu tiên kinh phí tập trung cho các đề tài, dự án nghiên cứu phát triển và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học khả thi. Tăng cường đào tạo cán bộ, hợp tác Quốc tế về khoa học công nghệ trong lĩnh vực nghiên cứu sản xuất và ứng dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học tại Việt Nam.



– Nhà nước cần khuyến khích các Doanh nghiệp phối hợp với các Viện nghiên cứu, các trường Đại học, Trung tâm nghiên cứu đầu tư, tổ chức nghiên cứu sản xuất và sử dụng thuốc BVTV sinh học. Hiện nay, thuốc sinh học chưa thể thay thế hoàn toàn thuốc hóa học, vì vậy, các cơ quan nghiên cứu cũng nên phối hợp với các Doanh nghiệp nghiên cứu cách sử dụng hài hòa giữa thuốc bảo vệ thực vật hóa học và thuốc BVTV sinh học để phòng trừ sinh vật gây hại nhằm mục tiêu vừa phòng trừ được sinh vật gây hại vừa đảm bảo an toàn cho người, môi trường và có nông sản xuất khẩu.

– Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc ký kết văn bản thỏa thuận hợp tác giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn với tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật về phát triển thuốc BVTV sinh học, xây dựng mô hình sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hiệu quả để nhân rộng áp dụng tại địa phương.

– Cần đẩy mạnh hợp tác Quốc tế nhằm tìm kiếm được các công nghệ mới nhất, có hiệu quả phòng trừ sinh vật gây hại và có hiệu quả kinh tế, từ đó kích thích phát triển việc sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học ở Việt Nam.

– Cần hợp tác với các phòng thí nghiệm của các cơ quan nghiên cứu và các công ty có các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật sinh học nước ngoài để xây dựng các phương pháp và tiêu chuẩn kiểm tra chất lượng thuốc bảo vệ thực vật sinh học.

– Bên cạnh việc loại bỏ các thuốc hóa học độc hại Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục bảo vệ thực vật và các Hiệp hội thuốc bảo vệ thực vật cũng phối hợp tổ chức các buổi gặp gỡ giữa các Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam và các Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật nước ngoài nhằm tạo cơ hội cho việc hợp tác kinh doanh, tìm kiếm và phát triển các thuốc bảo vệ thực vật sinh học và thuốc bảo vệ thực vật hóa học thế hệ mới.

– Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) đề nghị Cục bảo vệ thực vật tiếp tục chủ trì và phối hợp với các doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật, Croplife và các cơ quan truyền thông và các tổ chức khác có liên quan tổ chức các chương trình truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học có hiệu quả, an toàn cho người, sinh vật có ích và môi trường. Tăng cường công tác tập huấn nhằm nâng cao, thay đổi nhận thức, tư duy của người dân về vai trò, tác dụng lâu dài của thuốc bảo vệ thực vật sinh học, chuyển dần từ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học sang sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học.

– Tại mỗi hội thảo thường có sự tham gia của nhiều Doanh nghiệp ở Trung ương và địa phương có liên quan. Sau hội thảo, Hội đều có báo cáo và đề xuất chính thức những vấn đề quan trọng với những cơ quan chức năng và địa phương, Cục chuyên ngành...

– Nhiều đề xuất của Hội đã được quan tâm nghiên cứu, có nội dung được tiếp thu thực hiện. Ngoài những hội thảo đã nêu, Hội còn tham gia và đóng góp ý kiến ở nhiều hội nghị, hội thảo của các đơn vị thuộc ngành nông nghiệp và các Bộ, ngành, địa phương. Qua đó tiếng nói và vai trò của Hội được nâng cao và quan tâm hơn.

– Hội đã phối hợp với Cục bảo vệ thực vật và các cơ quan có liên quan khác xây dựng các tiêu chí cụ thể để lựa chọn được một số Doanh nghiệp thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam có đủ điều kiện về trang thiết bị, phòng thí nghiệm, khả năng tài chính, nhân lực có đủ trình độ và năng lực được phép đăng ký thuốc bảo vệ thực vật thương phẩm bảo vệ thực vật tại Việt Nam.

– Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) đề xuất Cục bảo vệ thực vật rà soát, xác định và công bố hàm lượng tối thiểu (min) của các thuốc bảo vệ thực vật kỹ thuật phù hợp với hồ sơ đăng ký và thực tế sản xuất hoặc công bố của các nhà sản xuất thuốc bảo vệ thực vật trên thế giới.

– Đề xuất việc cải tiến và sửa đổi các thủ tục hành chính trong công tác đăng ký, giải quyết các thủ tục giấy tờ có liên quan đến xuất nhập khẩu thuốc BVT cho Cục bảo vệ thực vật.

– Vấn đề an toàn thực phẩm đang là thách thức và càng ngày càng được siết chặt. Vấn đề rào cản thương mại về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật cũng đặt ra. Nhiều hàng nông sản cũng được yêu cầu mức dư lượng rất thấp. Từ những thách thức đó, Hội đề nghị Nhà nước sửa đổi, bổ sung để hoàn chỉnh Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật và các văn bản pháp luật dưới Luật.

– Cho đến nay Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có rất nhiều cố gắng trong việc biên soạn các quy chuẩn cho các loại thuốc bảo vệ thực vật, tuy nhiên vì khối lượng rất lớn cho nên vẫn chưa có đủ các quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia cho tất cả các loại thuốc bảo vệ thực vật. Vì thế, Hội chúng tôi đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục bảo vệ thực vật xây dựng và tiếp tục công bố quy chuẩn chất lượng cho tất cả các thuốc bảo vệ thực vật có trong danh mục; tăng cường quản lý chất lượng thuốc bảo vệ thực vật nhập khẩu và thuốc gia công, đóng gói trong nước.

– Thuốc bảo vệ thực vật nhái và giả thường được sản xuất ở trình độ cao, tinh vi, rất giống hàng thật nên rất khó phân biệt, cách phân phối của các nơi làm giả rất linh hoạt. Vì vậy các cơ quan quản lý cần cập nhật và phổ biến kiến thức thường xuyên về cách phát hiện thuốc bảo vệ thực vật giả và nhái. Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục bảo vệ thực vật cùng các cơ quan có liên quan đến việc quản lý thuốc bảo vệ thực vật cần xây dựng cơ chế phối hợp quản lý, kiểm tra có hiệu quả giữa các cơ quan quản lý tại Trung ương, tại địa phương, giữa Trung ương và địa phương, giữa các địa phương với nhau

và với các Hiệp hội để phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật có hiệu quả.

– Hiện nay vẫn còn tình trạng người bán thuốc bảo vệ thực vật thiếu chuyên nghiệp. Việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật của bà con nông dân còn tùy tiện, kém hiểu biết và phụ thuộc hoàn toàn vào hướng dẫn của Đại lý bán hàng. Trình độ chuyên môn của các Đại lý thuốc bảo vệ thực vật còn yếu kém, thường chạy theo lợi nhuận, bất chấp hiệu quả xấu có thể gây ra. Trong khi đó, một số nơi các cấp chính quyền còn phó mặc cho phía ngành bảo vệ thực vật. Đó là khó khăn thách thức chung. Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam đã đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục thuốc bảo vệ thực vật cần có những quy định cụ thể để xác định rõ hơn về quyền hạn và trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh, người sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, quyền hạn của chính quyền địa phương như: phường, xã trong công tác quản lý và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; tránh hiện tượng chông chéo hoặc bỏ trống không có cơ quan nào chịu trách nhiệm.

– Hội đề nghị Cục bảo vệ thực vật tiếp tục chủ trì và phối hợp với Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam, Croplife, các cơ quan truyền thông và các tổ chức khác có liên quan tổ chức các chương trình truyền thông, tập huấn chuyên môn về sử dụng, khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật, xây dựng các mô hình hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn và có hiệu quả, tiếp tục phát triển mô hình thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật.

6. Tập huấn về bảo quản và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật

Trong nhiệm kỳ II, Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) đã tiến hành các hoạt động sau:

– Hội đã phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật và Tổ chức Croplife tổ chức tập huấn tại một số vùng trọng điểm như: Lâm Đồng, các tỉnh miền Đông và miền Tây Nam bộ, Sơn La, Hà Nội, Bình Thuận, các vùng chè Thái Nguyên, vải Bắc Giang, ...

– Phối hợp với các Doanh nghiệp Hội viên tổ chức các chương trình tập huấn hướng dẫn sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật an toàn hiệu quả, có trách nhiệm với cộng đồng.

– Phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật và Tổ chức Croplife xây dựng bộ VIDEO chuẩn để thực hiện thống nhất nội dung tập huấn trên toàn quốc.

– Các Doanh nghiệp Hội viên của Hội đã tổ chức nhiều lớp tập huấn, hướng dẫn cho nông dân về việc sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả, đúng quy định, ưu tiên sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật sinh học và giám sử dụng các loại thuốc BVTV hóa học trên đồng ruộng tại nhiều địa phương trên cả nước. Tập huấn cho người buôn bán, đại lý cam kết kinh doanh và hướng dẫn sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật có trách nhiệm, an toàn, hiệu quả đúng quy định.

- Các Doanh nghiệp hội viên đã tham gia tập huấn mô hình “Quản lý Dịch hại Tổng hợp” (IPM) và hướng dẫn thực hành tiêu huỷ bao bì sản phẩm thuốc Bảo vệ thực vật an toàn, chương trình đã tiếp cận được hàng ngàn nông hộ nhỏ tại Việt Nam.
- Hội cũng đã tổ chức nghiên cứu và tiếp cận các thị trường mới, nhất là thị trường xuất khẩu thuốc Bảo vệ thực vật mới như Nga và các nước thuộc Liên Xô cũ.
- Các Doanh nghiệp hội viên đã tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền-phổ biến kỹ thuật về sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật, sản xuất nông nghiệp bền vững trên toàn quốc.

7. Công tác tuyên truyền, truyền thông

- Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam luôn luôn tuyên truyền, phổ biến thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Điều lệ Hội và các quy định hướng dẫn của các cơ quan chức năng hữu quan; Đẩy mạnh việc tư vấn, phản biện xã hội bằng văn bản chính thức đến các Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.
- Hội đã phối hợp với các báo Nhân dân, Nông nghiệp, Tuổi trẻ, Lao động, Đại biểu nhân dân, Nông thôn ngày nay, các đài phát thanh, truyền hình Trung ương: VTV1, VTV2, VTV16 các đài phát thanh và đài truyền hình địa phương.
- Các doanh nghiệp hội viên đã tích cực viết bài, phản ánh, tuyên truyền với các cơ quan truyền thông tại Trung ương và địa phương ... Văn phòng Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam thường xuyên thu thập các thông tin, bài báo để đưa lên website vipa.vn của Hội.
- Hợp tác với Cục Bảo vệ thực vật và Tổ chức Croplife, báo Đại biểu nhân dân ... tham gia và tổ chức các buổi tọa đàm về thuốc Bảo vệ thực vật và tổ chức họp báo thường niên.
- Hội đã phát hành các tài liệu giới thiệu Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA), và các Doanh nghiệp Hội viên trên tập san và website: vipa.vn.
- Tổ chức các hội thảo, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng (truyền thanh truyền hình, website...)

8. Hợp tác Quốc tế, Triển lãm, hội thảo Quốc tế

- Hội đã có thông báo về việc thành lập Hội với một số Hiệp Hội thuốc Bảo vệ thực vật thế giới như Croplife, Hội thuốc Bảo vệ thực vật Thái Lan, Ấn Độ... và có quan hệ với tổ chức nông lương thế giới (FAO). Gần đây Hội đã có quan hệ hợp tác với Hội thuốc BVTV Trung Quốc. Hội đã có những buổi làm việc với Hội thuốc Bảo vệ thực vật Trung Quốc tại thành phố Hồ Chí Minh và Thượng Hải. Đã có cuộc hội

thảo kỹ thuật và thương mại với trên 100 Doanh nghiệp thuốc Bảo vệ thực vật Trung Quốc và các Doanh nghiệp thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam tại Thượng Hải.

– Tham gia Hội thảo của Dự án áp dụng Hóa học Xanh tại Việt Nam nhằm hỗ trợ tăng trưởng xanh, và giảm thiểu việc sử dụng và giảm phát thải các hóa chất hữu cơ khó phân hủy (POPs) và hóa chất nguy hại.

– Tham gia Triển lãm, Hội thảo Quốc tế thường niên ở Thành phố Hồ Chí Minh, Thượng Hải, Trung Quốc và các nước ngoài khác trong khuôn khổ “Hội hóa chất nông nghiệp Châu Á” mà Hội là Hội viên đồng sáng lập.

– Phối hợp với CCPIT và CCPIA Trung Quốc tổ chức các buổi hội thảo giới thiệu các thuốc Bảo vệ thực vật thế hệ mới và thuốc Bảo vệ thực vật sinh học, giới thiệu các máy móc, dây chuyền trang thiết bị tiên tiến gia công các dạng chế phẩm tiên tiến, an toàn cho người trực tiếp sản xuất và môi trường như các dạng OD, DF, SC, WG, Nano, ME...

– Hợp tác với Hội hóa chất Hàn Quốc và Hiệp hội hóa học Việt Nam tổ chức hội thảo khoa học về nghiên cứu, sản xuất và sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật sinh học và thuốc Bảo vệ thực vật hóa học thế hệ mới

9. Các công tác xã hội

Tham gia tích cực và thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác an sinh xã hội như:

Nhiều Doanh nghiệp hội viên đã có các hoạt động từ thiện xã hội như:

- Ủng hộ quỹ phòng chống COVID -19 của Chính phủ.
- Ủng hộ các tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang và Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phòng chống COVID 19. Tổng số tiền hơn 1 tỷ đồng Việt Nam.
- Ủng hộ đồng bào cả nước gặp khó khăn do thiên tai dịch bệnh.
- Xây nhà tình nghĩa giúp gia đình chính sách neo đơn.
- Ủng hộ quỹ khuyến học cho học sinh nghèo vượt khó.
- Ủng hộ quỹ chất độc màu da cam.
- Ủng hộ quỹ xây dựng trường cho học sinh nội trú vùng sâu vùng xa gặp khó khăn
- Giải cứu khoai lang của Vĩnh Long, hành tím của Sóc Trăng,...

Hội luôn động viên và nhắc nhở các hội viên đóng các loại thuế đầy đủ cho Nhà nước

III. KẾT LUẬN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM, TỒN TẠI VÀ HẠN CHẾ.

1. Từ những khó khăn, tình hình hoạt động của cả nhiệm kỳ, có thể rút ra những kết luận, đánh giá, bài học kinh nghiệm cũng như một số tồn tại và hạn chế trong hoạt động của Hội như sau:

– Trong nhiệm kỳ II, phát huy những kết quả và kinh nghiệm của nhiệm kỳ trước, khắc phục nhiều khó khăn, hạn chế khách quan và chủ quan, các cơ quan, đơn vị của Hội, Hội viên đã tiếp tục có nhiều cố gắng trong duy trì hoạt động của Hội, mở ra một số chủ trương, hoạt động trong các lĩnh vực và bước đầu có kết quả đồng thời tạo đà cho công tác của những năm tiếp theo. Đáng chú ý là cố gắng trong các hoạt động hợp tác, phản biện xã hội và thông tin- tuyên truyền, hợp tác Quốc tế. Hoạt động Hội cũng đã gắn nhiều hơn với các chủ trương chính sách của Nhà nước và ngành, với những biến động và đổi mới của sản xuất, với tiềm năng trí tuệ của các nhà khoa học, với các doanh nghiệp, với hệ thống tổ chức Bảo vệ thực vật và với các địa phương. Vị thế của Hội đã được tăng lên. Đáng chú ý là Hội đã tập trung chủ động, chủ trì có kết quả một số hoạt động phù hợp chức năng, tính chất, vai trò của Hội cũng như yêu cầu của Nhà nước và xã hội như: tăng cường các hoạt động Tư vấn- phản biện về Quản lý- sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, phát triển nông nghiệp bền vững; Tăng cường và nâng cao hiệu quả của công tác thông tin- tuyên truyền; Mở rộng việc hợp tác và phối hợp hoạt động với Cục Bảo vệ thực vật và các đơn vị trong ngành.

– Từ các hoạt động cũng như tập hợp trí tuệ của cả Hội và Ngành, chúng ta cũng đã có một số đề xuất, kiến nghị với Nhà nước, ngành Nông nghiệp và PTNT, chuyên ngành Bảo vệ thực vật, các địa phương, về chính sách, chủ trương và giải pháp nhằm góp phần tăng cường phát triển nông nghiệp và công tác Bảo vệ thực vật theo hướng bền vững, kinh tế tuần hoàn, Nông nghiệp xanh. Vị thế, vai trò và tiếng nói của Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam đã được nâng cao.

– Đạt được một số kết quả nêu trên trước hết là nhờ sự đoàn kết, thống nhất, tôn trọng lẫn nhau của các hội viên Hội, sự nhiệt huyết, say mê và có trách nhiệm với sự nghiệp Bảo vệ thực vật nước nhà, với công tác Hội của nhiều cán bộ, hội viên, lãnh đạo, các ủy viên Ban thường vụ của Hội.

– Hội cũng đã chủ động, tôn trọng và tranh thủ sự hợp tác, giúp đỡ nhiệt tình và hiệu quả của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan ở Trung ương và địa phương, đặc biệt là Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và PTNT, các Bộ, ngành có liên quan và các tổ chức quốc tế và cơ quan truyền thông, các nhà khoa học,

– Nhân dịp này Hội doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam xin được cảm ơn về những sự hợp tác giúp đỡ quý báu đó.

2. Những tồn tại và hạn chế

Do những nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong nhiệm kỳ qua hoạt động của Hội cũng có những tồn tại, hạn chế chủ yếu sau đây:

- Khó khăn và cũng là hạn chế lớn nhất đó là về nguồn tài chính, kinh phí hoạt động. Do Hội cũng như tất cả các đơn vị thuộc Hội đều phải tự chủ, tự huy động nguồn thu, nên kinh phí hoạt động thường xuyên thiếu, bị động. Hạn chế này cùng với khó khăn về điều kiện và phương tiện làm việc đã hạn chế rất lớn cả về tổ chức, nội dung, quy mô và hiệu quả hoạt động.

- Tổ chức Hội cũng còn những tồn tại và bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu hoạt động. Bộ máy, cơ cấu tổ chức và số lượng cán bộ ở Văn phòng Hội còn quá ít người, số lượng công việc lại nhiều. Số lượng Hội viên còn ít so với mong muốn.

- Một số cán bộ Hội và Hội viên, kể cả ủy viên Ban Thường vụ, trong đó có nhiều người đang nắm giữ vai trò chủ chốt trong các cơ quan, Doanh nghiệp chưa nhiệt tình và có trách nhiệm với công tác Hội. Mặc dù đã có nhiều tiến bộ so với trước đây, nhưng nhìn chung hoạt động tư vấn – phản biện còn chưa xứng tầm với vị trí, tiềm năng trí tuệ của Hội. Hoạt động này còn bị động, thiếu chủ động do nguồn kinh phí ít.

- Việc bình chọn và vinh danh thương hiệu và sản phẩm Bảo vệ thực vật tiêu biểu Việt Nam chưa thực hiện được do chưa có sự đồng thuận trong các cơ quan đồng tổ chức.

- Một số hoạt động cần thiết trong sản xuất và kinh doanh (như chính sách giá cả, công nợ, lượng hàng cung cấp cho thị trường...) mà nhiều Hội viên cho rằng là những hoạt động rất cần thiết và hiệu quả của Hội Doanh nghiệp. Đặc biệt là công nợ, bán phá giá trị trường thuốc Bảo vệ thực vật là những vấn đề lớn đối với hầu hết các Doanh nghiệp thuốc Bảo vệ thực vật nhưng Hội vẫn chưa xử lý được nhiều.

3. Một số vấn đề khác dự định tiến hành nhưng chưa thực hiện được:

- Chưa tổ chức hội thảo về vai trò các Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV Việt Nam với việc xây dựng nền công nghiệp sản xuất thuốc Bảo vệ thực vật Quốc gia.

- Chưa thành lập được Trung tâm ứng dụng công nghệ thuốc Bảo vệ thực vật, Trung tâm thông tin đào tạo và tư vấn thuốc Bảo vệ thực vật.

- Chưa tổ chức được Hội thảo Quốc tế về công nghệ gia công các dạng thuốc tiên tiến.

- Chưa tìm kiếm được thêm thị trường xuất khẩu thuốc Bảo vệ thực vật.

- Chưa tổ chức được hội nghị chung với các Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật nhằm xây dựng hợp tác về quản lý, kinh doanh và sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HỘI DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT & KINH DOANH THUỐC BVTV VIỆT NAM

Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam là tổ chức xã hội – nghề nghiệp, có Hội viên là đại diện các Doanh nghiệp, doanh nhân hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất và kinh doanh, dịch vụ thuốc Bảo vệ thực vật thuộc mọi thành phần kinh tế trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, tự nguyện thành lập nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết Hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ tới như sau:

1. Phương hướng

1.1 Phương hướng

- Đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của các Hội viên theo quy định của pháp luật.
- Góp ý, phản biện các chính sách, pháp luật liên quan đến Doanh nghiệp. Làm cầu nối giữa các Hội viên và cơ quan chức năng để giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định pháp luật.
- Hỗ trợ, cung cấp các hoạt động về đào tạo, khoa học - công nghệ, đầu tư, hợp tác, trợ giúp doanh nghiệp phát triển sản xuất – kinh doanh theo quy định của pháp luật.
- Mở rộng hợp tác với các Doanh nghiệp thuộc lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật trong và ngoài nước.

1.2 Mục tiêu:

Phòng chống sinh vật gây hại là một trong những khâu quan trọng nhất trong sản xuất nông nghiệp. Đã có nhiều biện pháp để phòng chống sinh vật gây hại, trong đó có biện pháp thuốc Bảo vệ thực vật hoá học đóng vai trò quan trọng trong sản xuất nông nghiệp hiện đại. Sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật hóa học đã đem lại nhiều lợi ích kinh tế, kỹ thuật cho nhà nông, bảo vệ có hiệu quả năng suất, chất lượng cây trồng và nông sản, phòng chống sinh vật gây hại nhanh, có thể chặn đứng sinh vật gây hại trong thời gian ngắn. Hiện nay hầu hết các nước trên Thế giới đều sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật để phòng chống sinh vật gây hại. Theo số liệu của Tổ chức Nông lương thế giới (FAO) thì năm 2015, Thế giới đã sử dụng lượng thuốc Bảo vệ thực vật trị giá trên 35 tỷ đô la Mỹ, nhưng đã thu về trên 350 tỷ đô la Mỹ do số lượng và chất lượng không bị mất đi vì dịch hại. Trên Thế giới cũng như ở Việt Nam đã cho thấy lợi ích lớn của thuốc Bảo

vệ thực vật đem lại cho nhà nông. Bên cạnh ưu điểm trên, thuốc Bảo vệ thực vật hóa học là nỗi lo lắng của cộng đồng về vấn đề an toàn thực phẩm, xuất khẩu nông sản và gây ô nhiễm môi trường sinh thái. Thuốc Bảo vệ thực vật hóa học thường có phổ tác động rộng, dễ tác động đến nhiều sinh vật có ích, các sinh vật không thuộc đối tượng phòng chống dẫn đến nguy cơ mất cân bằng sinh thái rất lớn. Mặt khác, khi tham gia và thực hiện các chuỗi cung ứng và sản xuất, các Hiệp định thương mại đòi hỏi yêu cầu ngày càng cao về chất lượng và an toàn thực phẩm thì việc áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp trên cây trồng trong đó có việc sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật hiệu quả, an toàn và có trách nhiệm với cộng đồng, phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, tạo ra sản phẩm có thương hiệu, sức cạnh tranh trên thị trường là công việc cần thiết.

Mục tiêu riêng của Hội gồm:

- Tuyên truyền mục đích chung của Hội;
- Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội;
- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động;
- Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Thành lập pháp nhân thuộc Hội (nếu có) theo quy định của pháp luật;
- Gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của Hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để đảm bảo kinh phí hoạt động và phát triển Hội;
- Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ

- Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động, quản lý theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh Quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

– Tập hợp, đoàn kết Hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các Hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

– Đẩy mạnh công tác phát triển Hội viên, coi trọng chất lượng là nòng cốt, tập hợp đông đảo, thu hút các đối tượng khác tham gia tổ chức hội, trọng tâm là nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng, đạo đức, hiểu biết pháp luật, kiến thức, trình độ sản xuất, quản lý kinh doanh; tính gương mẫu của Hội viên trong các hoạt động của Hội. Xây dựng Hội viên gương mẫu.

– Đẩy mạnh nghiên cứu, đổi mới phương thức hoạt động để mở rộng liên kết qua đó thu hút, tập hợp lực lượng trí thức nhất là đội ngũ trí thức trẻ trong và ngoài nước. Khuyến khích các hoạt động tư vấn và phản biện xã hội. Tham mưu cho lãnh đạo các Bộ, Ngành liên quan tổ chức các cuộc tọa đàm, đối thoại với trí thức về các vấn đề: Loại bỏ khỏi danh mục thuốc Bảo vệ thực vật đối với các thương phẩm có nguồn gốc từ hóa chất độc hại; Đăng ký thuốc Bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học và hóa học thế hệ mới theo hướng phát triển nền Nông nghiệp xanh, bền vững.

– Mở rộng hoạt động hợp tác Quốc tế nhằm từng bước tiếp cận trình độ công nghệ tiên tiến trong khu vực, góp phần vào tăng trưởng kinh tế, tăng năng lực cạnh tranh sản phẩm, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Chú trọng bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai.

– Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho Hội viên, hướng dẫn Hội viên: tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước; Điều lệ, quy chế, quy định của Hội; bảo vệ môi trường và ứng phó hiệu quả biến đổi khí hậu. Đồng thời đặc biệt quan tâm tham gia quản lý thị trường thông qua việc nắm bắt, phát hiện, báo cáo cho Cơ quan chức năng các loại thuốc Bảo vệ thực vật giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ đang lưu thông trên thị trường.

– Cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề, tư vấn quản trị Doanh nghiệp, xúc tiến đầu tư thương mại (trong đó chú trọng hợp tác đầu tư thương mại với các Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh giống, cây trồng) và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

– Tham gia các chương trình, dự án, đề tài, sự kiện và hoạt động sản xuất và kinh doanh liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

– Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan giải quyết các mối quan hệ giữa người sử dụng lao động với người lao động trong doanh nghiệp. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Hội viên theo quy định của pháp luật.

- Tiến hành các hoạt động quảng bá, giới thiệu năng lực của Hội viên, thúc đẩy hợp tác phát triển kinh doanh. Tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tạo nguồn thu cho Hội.
- Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.
- Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và sự góp ý của các Hội viên, tiến hành xây dựng, điều chỉnh, bổ sung và ban hành thêm các quy chế: Quy chế đạo đức, ứng xử của hội viên, Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, của Ban Thường vụ.
- Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

3. Nhiệm vụ xuyên suốt trong nhiệm kỳ III

- Hội tiếp tục kiện toàn tổ chức của Hội gồm:
 - + Văn phòng Hội
 - + Ban Tài chính kế toán
 - + Ban Pháp chế và ổn định thị trường
 - + Ban Khoa học và công nghệ
 - + Ban Truyền thông và hợp tác Quốc tế

Các Ban đều có 1 Trưởng ban và các thành viên

- Tập trung phát triển Hội viên của Hội trong phạm vi cả nước: Gồm tổ chức tuyên truyền vận động các tổ chức cá nhân nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật, các nhà khoa học hiểu được các tôn chỉ mục đích của Hội, quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia vào Hội Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam một cách tự nguyện để tăng thêm số lượng và chất lượng Hội viên cùng chung tay xây dựng Hội Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam ngày càng phát triển vững mạnh.
 - Phân công cụ thể công việc cho Chủ tịch, phó Chủ tịch, tổng Thư ký, ủy viên Ban Thường vụ, ủy viên Ban Kiểm tra, ủy viên Ban Chấp hành.
 - Ban hành đầy đủ các quy chế theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

4. Các chương trình hợp tác với Cục Bảo vệ thực vật về việc hoàn thiện các văn bản

- Đóng góp ý kiến thật rõ ràng, chi tiết những điều gì cần loại bỏ, sửa đổi và bổ sung trong luật “Bảo vệ và kiểm dịch thực vật”

– Góp ý kiến sửa đổi Thông tư 21 “*chỉ được đăng ký 1 hàm lượng hoạt chất cho mỗi dạng thành phẩm của thuốc thuốc bảo vệ thực vật*”

– Đề nghị cần sửa đổi qui định tại điều 6, khoản 3, mục đ: *Thuốc thuốc bảo vệ thực vật hóa học đăng ký phòng trừ sinh vật gây hại thực vật hoặc điều hòa sinh trưởng cho cây ăn quả, cây chè, cây rau hoặc bảo quản nông sản sau thu hoạch có độ độc cấp tính của hoạt chất hoặc thành phần thuộc loại III, IV theo GHS, thuộc nhóm organochlorine; có thời gian cách ly ở Việt Nam trên 07 ngày.*

– Đề nghị bỏ yêu cầu “*hồ sơ đăng ký phải có báo cáo số liệu đánh giá độc tính thuộc thành phẩm từ các cơ sở nghiên cứu đạt chuẩn GLP, ISO*”.

– VIPA sẽ phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật và các cơ quan có liên quan khác xây dựng các tiêu chí cụ thể để lựa chọn được một số Doanh nghiệp thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam có đủ điều kiện về trang thiết bị, phòng thí nghiệm, khả năng tài chính, nhân lực có đủ trình độ và năng lực được phép đăng ký thuốc Bảo vệ thực vật thương phẩm Bảo vệ thực vật tại Việt Nam.

– Hội sẽ phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật cũng sẽ tổ chức hội nghị bàn xây dựng và sửa đổi các qui định khuyến khích mạnh hơn nữa việc đăng ký và sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật sinh học giải pháp, xây dựng chính sách hỗ trợ vốn, cho thuê đất làm xưởng, miễn hoặc giảm thuế sản xuất, tiêu thụ cho thuốc Bảo vệ thực vật sinh học nhằm tăng số lượng và khối lượng thuốc Bảo vệ thực vật sinh học được dùng trong sản xuất.

– Cục Bảo vệ thực vật phối hợp với Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA), các chuyên gia và Croplife để rà soát, xác định và công bố hàm lượng tối thiểu (min) của các thuốc Bảo vệ thực vật kỹ thuật phù hợp với hồ sơ đăng ký và thực tế sản xuất hoặc công bố của các nhà sản xuất thuốc Bảo vệ thực vật trên thế giới.

– Đề xuất việc cải tiến và sửa đổi các thủ tục hành chính trong công tác đăng ký, giải quyết các thủ tục giấy tờ có liên quan đến xuất nhập khẩu thuốc Bảo vệ thực vật cho Cục Bảo vệ thực vật.

– Phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật, Hiệp Hội Hóa học Việt Nam, Hội hóa chất Nhật Bản, Croplife tập huấn về ghi nhãn hàng hóa theo GHS.

– Hợp tác với Cục Bảo vệ thực vật và Croplife và các cơ quan có liên quan về công tác quản lý chất lượng và quản lý việc buôn bán thuốc Bảo vệ thực vật.

– Tổ chức hội thảo về quản lý chất lượng và an toàn môi trường cho các doanh nghiệp có xưởng sản xuất, gia công và đóng gói thuốc Bảo vệ thực vật. Hội thảo do Cục Bảo vệ thực vật và Hội chủ trì. Thành phần tham dự gồm các Doanh nghiệp có

xưởng sản xuất, gia công và đóng gói thuốc Bảo vệ thực vật và các cơ quan có liên quan.

- Phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật và Croplife tổ chức tập huấn tại một số vùng trọng điểm như: Lâm Đồng, các tỉnh miền Đông và miền Tây Nam bộ Sơn La, Hà Nội, Bình Thuận, các vùng chè Thái Nguyên, vải Bắc Giang, ...

- Phối hợp với các doanh nghiệp Hội viên tổ chức các chương trình tập huấn hướng dẫn sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả, có trách nhiệm với cộng đồng.

- Phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật và Crop life xây dựng VIDEO chuẩn để thực hiện thống nhất và đồng bộ trên toàn quốc.

- Tham gia chuẩn bị xây dựng chương trình cùng nông dân bảo vệ môi trường do Cục Bảo vệ thực vật chủ trì. Trong đó chú ý làm rõ cơ chế thu – chi rõ ràng, hiệu quả có tác dụng trực tiếp với nông dân để vận động được nhiều doanh nghiệp thuốc Bảo vệ thực vật tham gia.

- Phối hợp làm rõ trách nhiệm của Cục Bảo vệ thực vật, của các địa phương, của các cơ quan Bộ Tài nguyên và môi trường, của các doanh nghiệp trong việc cùng nông dân bảo vệ môi trường.

5. Công tác tuyên truyền, truyền thông:

- Phối hợp với các báo Nhân dân, Nông nghiệp, Tuổi trẻ, Lao động, Đại biểu nhân dân, Nông thôn ngày nay ...

- Kết hợp với các đài phát thanh, truyền hình Trung ương: VTV1, VTV2, VTV16 các đài phát thanh và đài truyền hình địa phương ...

- Các Doanh nghiệp hội viên tích cực viết bài, phản ánh, tuyên truyền với các cơ quan truyền thông tại Trung ương và địa phương ...

- Văn phòng Hội thu thập các thông tin, bài báo để đưa lên website vipa.vn của Hội.

- Hợp tác với Cục Bảo vệ thực vật và Tổ chức Croplife, báo Đại biểu nhân dân ... tham gia và tổ chức các buổi tọa đàm về thuốc Bảo vệ thực vật.

- Phối hợp với Cục Bảo vệ thực vật và Tổ chức Croplife tổ chức họp báo thường niên ...

- Văn phòng Hội chuẩn bị các tài liệu giới thiệu Hội và các doanh nghiệp Hội viên ...

- Tham gia triển lãm, hội thảo Quốc tế thường niên ở Thành phố Hồ Chí Minh và ở nước ngoài trong khuôn khổ “Hội hóa chất nông nghiệp Châu Á” mà Hội là Hội viên đồng sáng lập.
- Phối hợp với CCPIT và CCPIA Trung Quốc tổ chức các buổi hội thảo giới thiệu các thuốc Bảo vệ thực vật thế hệ mới và thuốc Bảo vệ thực vật sinh học, Giới thiệu các máy móc, dây truyền trang thiết bị tiên tiến gia công các dạng chế phẩm tiên tiến, an toàn cho người trực tiếp sản xuất và môi trường như các dạng OD, DF, SC, WG, Nano, ME...
- Hợp tác với Hội Hóa chất Hàn Quốc và Hiệp Hội hóa học Việt Nam tổ chức hội thảo khoa học về nghiên cứu, sản xuất và sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật sinh học và thuốc Bảo vệ thực vật hóa học thế hệ mới
- Xây dựng chương trình phối hợp hoạt động với các Chi Cục Bảo vệ thực vật địa phương.
- Xây dựng chương trình hợp tác với các Hội bạn trong nước và Quốc tế.
- Xây dựng quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Văn phòng Hội.
- Nghiên cứu sản xuất và sử dụng thuốc Bảo vệ thực vật sinh học phục vụ sản xuất nông sản an toàn và xuất khẩu.
- Phối hợp với các cơ quan nghiên cứu trong và ngoài nước để sản xuất và gia công các loại thuốc Bảo vệ thực vật có độ độc thấp, an toàn cho sức khỏe con người và môi trường.
- Tổ chức các Hội thảo, giới thiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng (truyền thanh truyền hình, website...).
- Đào tạo nâng cao trình độ tiếp thị của cá nhân của Hội về sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật.
- Xây dựng quy chế đạo đức và ứng xử trong sản xuất và kinh doanh hoa lan Việt Nam để xây dựng được văn hóa trong ngành sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ thực vật Việt Nam.
- Tổ chức nghiên cứu và tiếp cận các thị trường mới, nhất là thị trường xuất, nhập khẩu thuốc Bảo vệ thực vật.

Các công tác xã hội

Hội tham gia tích cực và thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác an sinh xã hội như:

- Ủng hộ quỹ phòng chống covid của chính phủ

- Ủng hộ đồng bào cả nước gặp khó khăn do thiên tai dịch bệnh
- Xây nhà tình nghĩa giúp gia đình chính sách neo đơn
- Ủng hộ quỹ khuyến học cho học sinh nghèo vượt khó
- Ủng hộ quỹ chất độc màu da cam
- Ủng hộ quỹ xây dựng trường cho học sinh nội trú vùng sâu vùng xa gặp khó khăn
- Đóng các loại thuế đầy đủ cho nhà nước khi sản xuất và kinh doanh thuốc BVTV

6. Giải pháp

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong Nhiệm kỳ vừa qua, từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo nhiệm vụ công tác Hội. Trong thời gian tới, Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh Thuốc thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam (VIPA) tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các biện pháp, cụ thể như sau:

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Điều lệ Hội và các quy định hướng dẫn của các cơ quan chức năng hữu quan; Đẩy mạnh việc tư vấn, phản biện xã hội bằng văn bản chính thức đến các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- Làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, vận động cán bộ, Hội viên, nông dân nhận thức và chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Hội; nhận thức đúng, đầy đủ về vị trí, vai trò trách nhiệm của Hội trong điều kiện hiện nay; quan tâm đẩy mạnh phát hiện, báo cáo cho Cơ quan chức năng các loại thuốc B thuốc bảo vệ thực vật giả, gian lận thương mại, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ đang lưu thông trên thị trường.
- Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Hội, cần tổ chức duy trì các buổi sinh hoạt Hội, gắn phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước với các nghị quyết của Ban Chấp hành Hội, quyết nghị của Ban Thường vụ Hội. Cùng cố nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách công tác Hội đảm bảo về số lượng, chất lượng đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trên cơ sở đẩy mạnh công tác phát triển hội viên, coi trọng chất lượng là nòng cốt.
- Tăng cường các hoạt động kinh tế-xã hội; mở rộng các hình thức dịch vụ hỗ trợ, tư vấn giúp hội viên phát triển sản xuất kinh doanh.
- Tư vấn cho các cơ quan quản lý của Nhà nước đề ra các chính sách phù hợp hỗ trợ người sản xuất và kinh doanh thuốc thuốc bảo vệ thực vật như: Hỗ trợ công tác đào tạo tập huấn dạy nghề, chuyển giao bộ kỹ thuật sản xuất và kinh doanh thuốc thuốc bảo vệ thực vật.

- Hỗ trợ các Doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất thuốc bảo vệ thực vật công nghiệp như giải phóng mặt bằng, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, hỗ trợ lãi suất đầu tư.
- Tìm giải pháp huy động vốn cho các thành viên Hội sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam
- Hội phối hợp với các tổ chức và cơ quan liên quan hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại và hỗ trợ thị trường, tìm kiếm sản phẩm mới
- Tăng cường nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát của Hội; giữ vững kỷ luật, đưa sinh hoạt Hội vào nề nếp, đổi mới phương thức, nội dung sinh hoạt theo hướng sát thực nhiệm vụ, nâng cao chất lượng của tổ chức Hội, của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;
- Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật; kịp thời biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào hoạt động của tổ chức Hội, góp phần nhân rộng điển hình tiên tiến, tạo sức lan tỏa rộng trong phong trào hoạt động Hội doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam.
- Phân công công việc cụ thể cho Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Ủy ban thường vụ và các Trưởng ban kiểm tra và Trưởng ban chuyên môn:
- Hoàn thiện chức năng nhiệm vụ của Văn phòng và các Ban trong Hội.

Trên đây là phương hướng hoạt động của Hội Doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc Bảo vệ Thực vật Việt Nam Nhiệm kỳ III (2022-2026), xin kính trình Đại hội

**TM. HỘI SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THUỐC
BTVT VIỆT NAM**

Q. CHỦ TỊCH HỘI

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ
- Bộ Nông nghiệp & PTNT
- Lưu VP- Lưu VP



Nguyễn Văn Sơn